

Số: 547/2022/QĐST-HNGĐ

NT, ngày 13 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 724/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim L** – sinh năm 1990

Địa chỉ: 7/5 Khu N, phường T, thành phố T

- Bị đơn: Ông **Phạm Minh H** – sinh năm 1974

Địa chỉ: 7/5 Khu N, phường T, thành phố T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị Kim L** và ông **Phạm Minh H**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung**: Giao con chung là Phạm Hoàng Ngọc N sinh ngày 05/12/2013 cho bà Nguyễn Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Ông Phạm Minh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này. Đồng thời ông H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Minh H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung và nợ chung:** Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

**Về án phí :** Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Minh H mỗi người phải nộp 75.000đ án phí HNGĐ-ST, nhưng bà L tự nguyện nộp thay ông Hoàng nên bà L phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001938 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

**Nơi nhân:**

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
- Chi cục thi hành án Dân sự Tp. T;
- UBND phường T-Tp. T -tỉnh H  
(Giấy CNKH số 107 ngày 09/12/2019);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ

**Đào Dương Thị Phương Dung**